

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/LĐ-ST
Ngày 30 tháng 9 năm 2024
V/v: “Tranh chấp lao động, về xử lý kỷ
luật viên chức theo hình thức buộc thôi
việc và bồi thường thiệt hại”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Bình.

Nghề nghiệp: Cán bộ (nguyên Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện Y).

Nơi công tác: Hội liên hiệp phụ nữ huyện Y, tỉnh Hà Giang.

2. Phạm Thị Thoa.

Nghề nghiệp: Giáo viên (nghỉ hưu).

Nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Quỳnh Trang – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Mai Minh Thuyết - Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ ngày 26/9/2024 đến ngày 30/9/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 01/2024/TLST-LĐ ngày 13/6/2024 về việc “Tranh chấp về trường hợp bị xử lý kỷ luật viên chức theo hình thức buộc thôi việc và bồi thường thiệt hại”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-LĐ ngày 10/9/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị C; sinh năm 1970; nghề nghiệp: Giáo viên; địa chỉ: Thôn N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Phùng Văn T, Luật sư - Trung tâm tư vấn pháp luật T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T; địa chỉ: Số AB, đường N, tổ D, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- Bị đơn: Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học S, huyện Y, tỉnh Hà Giang (viết tắt là Trường PTDTBTTH S) - Người đại diện theo pháp luật là ông Lê Ngọc V; sinh năm: 1968; nghề nghiệp: Viên chức; chức vụ: Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S; địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang (viết tắt là UBND huyện Y) - Người đại diện theo pháp luật là ông Hoàng Anh T, chức vụ Chủ tịch UBND huyện Y; địa chỉ: Tổ D, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1976; nghề nghiệp: Công chức; chức vụ: Trưởng phòng Nội vụ huyện Y; địa chỉ: Tổ D, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

+ Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học N, huyện Y, tỉnh Hà Giang (viết tắt là Trường PTDTBTTH N) - Người đại diện theo pháp luật là bà Hoàng Thị Q, chức vụ Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH N; địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Liên T; sinh năm: 1974; nghề nghiệp: Viên chức; chức vụ: Phó Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH N; địa chỉ: Tổ E, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

+ Bảo hiểm xã hội huyện Y, tỉnh Hà Giang (viết tắt là BHXH huyện Y) - Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T, chức vụ Giám đốc; địa chỉ: Tổ C, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L; sinh năm: 1990; nghề nghiệp: Viên chức; chức vụ: Phó Giám đốc BHXH huyện Y; địa chỉ: Tổ C, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và phạm vi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị C trình bày: Năm 1993 bà C được tuyển dụng làm giáo viên công tác tại Trường Tiểu học S; năm 1994 được điều động về Trường Tiểu học N; năm 1995 được điều động về Trường Tiểu học Y; năm 1999 được điều động về Trường Tiểu học Đ; năm 2003 được điều động về Trường Tiểu học S; năm 2004 được điều động về Trường Tiểu học Đ; năm 2009 được điều động về Trường Tiểu học N và được phân công dạy học tại các điểm trường P1 (2 năm), P2 (5 năm), S (1 năm), X (1 năm), T (2 năm), L (1 năm). Gần 30 năm công tác thường xuyên bị điều động nhưng luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, chấp hành tốt chủ trương pháp luật nhà nước, không bị kiểm điểm, kỷ luật.

Năm học 2021 – 2022 do giảm lớp, giáo viên bị dôi dư, Trường PTDTBTTH N nơi bà C công tác thực hiện kế hoạch điều động, luân chuyển giáo viên. Ban Giám hiệu và Hội đồng nhà trường tổ chức họp xét điều động, luân chuyển, căn cứ vào Quyết định số 1842/QĐ-UBND, ngày 19/8/2016 của UBND huyện Y và Công văn số: 191/PGDDT, ngày 31/5/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Y

(viết tắt là Phòng GD&ĐT huyện Y). Theo tinh thần hướng dẫn của các văn bản này, thì thời gian các đơn vị tổ chức họp xét điều động, luân chuyển phải hoàn thành trước ngày 15/6/2021 và nộp các thủ tục về bộ phận chuyên môn cho lãnh đạo cấp học, theo biên bản kết quả họp xét của Ban Giám hiệu, Hội đồng nhà trường N ngày 05/6/2021 thì bà C không nằm trong danh sách phải luân chuyển, người phải luân chuyển là những giáo viên khác. Theo bà C việc họp xét điều động, luân chuyển giáo viên của Trường PTDTBTTH N là đúng theo hướng dẫn của cấp trên, phản ánh đúng hiện thực khách quan, vì bà C hiện cũng đã cao tuổi chỉ còn 3 năm nữa là nghỉ hưu, quá trình công tác đã luân chuyển quá nhiều lần, nhiều nơi, ở những địa bàn khó khăn. Nhưng không hiểu vì lý do gì mà ngày 18/8/2021 Trường PTDTBTTH N tiếp tục thực hiện việc xét luân chuyển giáo viên và trong danh sách lại có bà C, tuy nhiên các giáo viên khác trong diện phải luân chuyển trong biên bản cuộc họp ngày 05/6/2021 thì không có tên trong danh sách xét luân chuyển lần này. Cuộc họp ngày 18/8/2021, Ban Giám hiệu nhà trường và Hội đồng nhà trường N không xem xét các tiêu chí, điều kiện phải luân chuyển, mà thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín, kết quả cuộc họp bà C thuộc diện phải luân chuyển. Bà C cho rằng bà bị đối xử bất công, tuổi cao, sức khỏe kém, bệnh tật, thời gian công tác không còn nhiều vì sắp đến tuổi nghỉ hưu. Bà C cho rằng việc xét luân chuyển giáo viên của Trường PTDTBTTH N là không phù hợp với các văn bản hướng dẫn của cấp trên, thậm chí còn có dấu hiệu tiêu cực.

Ngày 19/8/2021, bà C đã làm đơn đề nghị xem xét lại kết quả cuộc họp xét luân chuyển giáo viên, nộp cho Trường PTDTBTTH N, Phòng GD&ĐT huyện Y để xem xét giải quyết. Nhưng chưa được xem xét giải quyết thỏa đáng.

Ngày 27/9/2021 Thanh tra huyện Y đã làm việc với bà C về việc điều động, luân chuyển giáo viên, quá trình làm việc, Thanh tra đã thông báo cho bà C biết về quyết định điều động, cũng chính từ đây bà C mới biết Quyết định 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của UBND huyện Y về việc điều động viên chức, trong đó nội dung bà C được điều động đến công tác tại Trường PTDTBTTH S.

Ngày 29/9/2021 bà C đã làm đơn khiếu nại Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của UBND huyện Y về việc điều động viên chức. Đến ngày 03/12/2021 UBND huyện ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 7105/QĐ-UBND có nội dung bác yêu cầu khiếu nại của bà C giữ nguyên Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021. Bà C không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của UBND huyện Y và cho rằng UBND huyện chưa xem xét toàn diện, khách quan quá trình thực hiện các quy trình, thủ tục điều động viên chức của Trường N, Phòng GD&ĐT huyện Y, có dấu hiệu bao che sai phạm, làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà C. Ngày 07/12/2021 bà C tiếp tục làm đơn khiếu nại lần 2 đối với Quyết định số 7105/QĐ-UBND và Quyết định 5040/QĐ-UBND của UBND huyện Y đến Chủ tịch UBND tỉnh H, tuy nhiên đến nay bà C vẫn chưa được xem xét giải quyết khiếu nại từ phía UBND tỉnh Hà Giang, chưa có kết luận cuối cùng về tính đúng đắn đối với Quyết định 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của UBND huyện Y.

Sau khi Quyết định 5040/QĐ-UBND của UBND huyện Y bị khiếu nại, UBND huyện không có bất kỳ văn bản nào xử lý đối với bà C, bản thân bà C cũng không nhận được bất cứ văn bản nào về việc thôi trả lương, phụ cấp, nhưng trên thực tế bà C đã bị cắt lương và không đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 9/2021. Việc UBND huyện Y đã tự ý cắt lương, không đóng bảo hiểm xã hội cho bà C việc này không đúng quy định của pháp luật và đã ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà C.

Đối với Trường PTDTBTTH N, Ban Giám hiệu và Hội đồng nhà trường tổ chức họp xét điều động, luân chuyển giáo viên không đúng với các văn bản hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện. Cuộc họp xét luân chuyển giáo viên ngày 18/8/2021 không xem xét các tiêu chí mà thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín là không đúng quy định của pháp luật. Ngày 06/9/2021 nhà trường đã làm giấy thôi trả lương cho bà C là quá vội vàng không đúng với quy định của pháp luật.

Đối với Trường PTDTBTTH S, Ban Giám hiệu và Hội đồng nhà trường đã ban hành rất nhiều văn bản trái pháp luật. Cho đến thời điểm hiện nay UBND huyện là cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc quản lý viên chức. Việc ban hành Quyết định điều động viên chức đối với bà C không đúng quy định của pháp luật, quyết định này đang trong thời hạn giải quyết khiếu nại. Trường PTDTBTTH S ban hành các văn bản làm việc, các Quyết định xử lý kỷ luật đối với viên chức số 01/QĐ-KL, ngày 04/4/2023, Quyết định số 04/QĐ-KL, ngày 14/4/2023, Quyết định số 08/QĐ-KL, ngày 12/5/2023 là trái thẩm quyền, không đúng quy định của pháp luật.

Nguyên đơn bà Vũ Thị C yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

1. Hủy các Quyết định xử lý kỷ luật số 01/QĐ-KL, ngày 04/4/2023; số 04/QĐ-KL, ngày 14/4/2023; số 08/QĐ-KL, ngày 12/5/2023 của Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S, về việc xử lý kỷ luật đối với bà Vũ Thị C.

2. Buộc Chủ tịch UBND huyện Y xem xét lại toàn bộ quy trình thực hiện kế hoạch biệt phái, luân chuyển giáo viên tại Trường PTDTBTTH N. Thu hồi Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 về việc điều động viên chức. Trên cơ sở xác định được các vi phạm trong việc thực hiện chế độ luân chuyển, biệt phái thì tiến hành xử lý kỷ luật đối với Ban Giám hiệu Trường PTDTBTTH N theo quy định của pháp luật.

3. Buộc Trường PTDTBTTH S hoặc Trường PTDTBTTH N nhận bà Vũ Thị C trở lại làm việc và liên đới thanh toán toàn bộ chế độ tiền lương, phụ cấp và bảo hiểm xã hội kể từ tháng 9/2021 đến tháng 7/2024 là 744.519.113^d (bảy trăm bốn mươi bốn triệu năm trăm mười chín nghìn một trăm mười ba đồng); yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại với tổng số tiền bằng 30 tháng lương cơ sở là 70.200.000^d (bảy mươi triệu hai trăm nghìn đồng) và bồi thường đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian gần 03 năm từ năm 2021 - 2024; trường hợp khi thôi việc thì giải quyết chế độ trợ cấp sau khi thôi việc theo quy định của pháp luật.

Tại Công văn số 60/UBND-NV, ngày 23/6/2024 của ông Lê Ngọc V là người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Trường PTDTBTTH S) có quan điểm: Sau khi nhận được văn bản chỉ đạo của UBND huyện Y. Vì quyền lợi và nghĩa vụ của bà Vũ Thị C, Trường PTDTBTTH S đã nhiều lần gửi giấy mời và thông báo cho bà Vũ Thị C lên trường nhận nhiệm vụ nhưng bà C không thực hiện; thực hiện Kết luận số 16/KL-UBND, ngày 02/3/2023 Kết luận của Thường trực UBND huyện Y về xử lý kỷ luật đối với bà Vũ Thị C, giáo viên Trường PTDTBTTH S; căn cứ Công văn số 54/PNV, ngày 07/3/2023 của Phòng Nội vụ huyện Y về việc hướng dẫn kỷ luật đối với viên chức; căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12, ngày 15/11/2010 của Quốc hội; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ, quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; căn cứ Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại các văn bản trên. Trường PTDTBTTH S thực hiện kỷ luật bà Vũ Thị C là đúng quy trình và hướng dẫn của cấp trên.

Tại Công văn số 228/UBND-NV, ngày 25/7/2024 của ông Nguyễn Văn Đ là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (UBND huyện Y) có quan điểm không chấp thuận những nội dung khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị C với các lý do sau: Toàn bộ quy trình, trình tự trong quá trình thực hiện điều động bà C nguyên giáo viên Trường PTDTBTTH N đến nhận công tác tại Trường PTDTBTTH S, theo Quyết định số 5040/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện Y là đúng trình tự, đúng quy định. Thẩm quyền điều động viên chức thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện, theo Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 “bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật; việc điều động bà C từ Trường PTDTBTTH N đến Trường PTDTBTTH S, không trái quy định pháp luật: Cụ thể là không làm thay đổi vị trí việc làm đối với bà C, không phân công nhiệm vụ bà C không đúng với vị trí việc làm; công việc bà C vẫn là giáo viên, nhiệm vụ là giảng dạy; không làm thay đổi hệ số lương và chế độ chính sách đối với bà Vũ Thị C, không mang tính chất chèn ép, việc điều động được căn cứ vào đề nghị của Trường PTDTBTTH N và Phòng GD&ĐT. Việc điều động bà C từ Trường PTDTBTTH N đến công tác tại Trường PTDTBTTH S là trường thuận lợi hơn so với trường N, đi lại gần hơn, nhanh hơn; đối với Trường PTDTBTTH N là xã biên giới đi lại khó khăn hơn, phức tạp hơn.

Về quy trình xử lý kỷ luật bà C của Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S thực hiện đúng quy định pháp luật, vì: Bà C, nguyên giáo viên Trường PTDTBTTH S đã có vi phạm chống Quyết định điều động của Chủ tịch UBND huyện Y theo Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 về việc điều động viên chức; bà C bị Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S thi hành kỷ luật bằng hình thức “Buộc thôi việc” kể từ ngày 08/5/2023 theo Quyết định số 08/QĐ-KL, ngày 12/5/2023. Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện Y về việc điều động viên chức có hiệu lực ngày 01/9/2021, giao trách nhiệm tại Điều 3 trong Quyết định “Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S có trách nhiệm thi hành quyết định này”.

Quyết định có hiệu lực lúc nào thì phát sinh quan hệ quản lý từ lúc đó. Như vậy Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S có trách nhiệm quản lý, sử dụng, phân công nhiệm vụ bà C từ ngày 06/9/2021. Trường PTDTBTTH S ban hành các lần Thông báo mời bà C đến để phân công nhiệm vụ (các lần Thông báo bà C đã nhận được) sau 03 lần Thông báo bà C đều không có mặt. Mỗi lần thông báo bà C không có mặt, Trường PTDTBTTH S đã lập biên bản vắng mặt, thành lập Hội đồng kỷ luật và tiến hành họp kiểm điểm, xem xét thi hành kỷ luật (lần thứ nhất kỷ luật “Cảnh cáo”). Sau khi thực hiện kỷ luật “Cảnh cáo” bà C, Trường PTDTBTTH S tiếp tục ban hành các lần Thông báo mời bà C đến trường để phân công nhiệm vụ (các lần thông báo, bà C đã nhận được) nhưng vẫn không có mặt ở Trường. Mỗi lần thông báo bà C không có mặt, Trường PTDTBTTH S đã lập biên bản vắng mặt, thành lập Hội đồng kỷ luật và tiến hành họp, xem xét thi hành kỷ luật. Trong thời gian thi hành kỷ luật, bà C tiếp tục vi phạm, áp dụng hình thức tăng nặng. Kết quả thi hành kỷ luật bằng hình thức “Buộc thôi việc”.

Tại Văn bản số 102/CV-TH, ngày 05/7/2024 của ông Hoàng Liên T là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Trường PTDTBTTH N) có quan điểm: Ngày 01/6/2021 Trường PTDTBTTH N tiến hành tổ chức họp lấy ý kiến xét giáo viên dôi dư, luân chuyển đơn vị công tác năm học 2021-2022. Tổng số có 44/46 người có mặt dự họp. Vắng họp 02 người (có lý do). Đồng chí Nguyễn Ngô Tô L, Hiệu trưởng triển khai công văn số 191/PGDDĐT, ngày 31/5/2021 của Phòng GD&ĐT huyện Y về việc tổ chức họp xét giáo viên dôi dư, luân chuyển công tác năm học 2021- 2022, căn cứ số lớp năm học 2021- 2022, số giáo viên hiện có của trường thuộc diện dôi dư theo công văn 191/PGDDĐT ngày 31/5/2021 của Phòng GD&ĐT huyện Y. Ban Giám hiệu nhà trường, Ban Chấp hành Công đoàn trường rà soát các đối tượng giáo viên không thuộc diện phải xét điều động, luân chuyển gồm: (Giáo viên Âm nhạc, Mĩ thuật, Tiếng anh, Thể dục, biệt phái Trung tâm học tập cộng đồng, Tổng phụ trách đội; Trịnh Văn Đ giáo viên Toán Tin; Mai Thanh H mới chuyển về trường 1 năm học, Giáo viên có bệnh án, bệnh nền, sắp nghỉ hưu (Hà Thị L, sinh năm 1968, Lê Quang S, sinh năm 1969, cả hai đồng chí đều bị bệnh huyết áp mãn tính, riêng đồng chí Lê Quang S còn bị cả bệnh tiểu đường) và 03 đồng chí giáo viên vừa đi tăng cường về (Nguyễn Quốc T; Vi T; Phạm Văn S).

Ban Giám hiệu nhà trường đã rà soát giáo viên có đủ điều kiện, sức khỏe và thuộc diện xét luân chuyển đơn vị công tác theo công văn 191/PGDDĐT là 22 đồng chí, thông qua danh sách và xin ý kiến tập thể lấy tinh thần xung phong trong 22 đồng chí, không có đồng chí nào xung phong; để xét luân chuyển giáo viên công bằng, dân chủ, khách quan, chủ trì cuộc họp tiếp tục xin ý kiến tập thể và được tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thống nhất bằng hình thức bỏ phiếu kín để biểu quyết giáo viên chuyển trường; Chủ trì cuộc họp cho biểu quyết 40/43 đồng chí nhất trí bỏ phiếu kín biểu quyết luân chuyển chiếm 93,02%, (không nhất trí bỏ phiếu kín biểu quyết luân chuyển gồm 03 đồng chí trong đó có đồng chí Vũ Thị C chiếm 6,98%). Tập thể thống nhất phương án bỏ phiếu kín; ngày 02/6/2021 Trường PTDTBTTH N tiến hành tổ chức họp xét giáo viên dôi dư (lần 2) năm học 2021- 2022, tổng số có mặt dự họp là 43/46 đồng chí, vắng họp 03 đồng chí có lý do. Đồng chí Nguyễn Ngô Tô L, Hiệu trưởng

triển khai lại công văn số 191/PGDDĐT ngày 31/5/2021 của Phòng GD&ĐT huyện Y về việc tổ chức họp xét cử giáo viên thừa luân chuyển công tác năm học 2021- 2022 và thông qua danh sách 22 đồng chí đủ điều kiện điều động luân chuyển đơn vị công tác. Đồng chí Vũ Thị C ý kiến năm 2016 ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 1842/QĐ-UBND, ngày 19/8/2016 về việc ban hành quy chế điều động, luân chuyển cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường học trên địa bàn huyện Y (văn bản này còn hiệu lực không?). Đồng chí Nguyễn Ngô Tô L giải đáp hiện nay Quyết định số 1842/QĐ-UBND, ngày 19/8/2016 vẫn có hiệu lực, nhưng do đặc thù độ tuổi giáo viên của trường, nếu áp dụng theo Quyết định số 1842/QĐ-UBND, ngày 19/8/2016 thì trường không có người thuộc diện luân chuyển công tác. Vì vậy không thể áp dụng để xét luân chuyển giáo viên được. Thay vào đó trường thực hiện theo công văn số 191/PGDDĐT, ngày 31/5/2021 về việc tổ chức họp xét cử giáo viên dôi dư luân chuyển công tác năm học 2021- 2022 là phù hợp với điều kiện thực tế giáo viên của trường hiện nay. Thực hiện nội dung cuộc họp thăm dò ý kiến ngày 01/6/2021, tập thể đã thống nhất xét bằng hình thức bỏ phiếu kín, giáo viên chuyển trường là những giáo viên có số phiếu đồng ý chuyển trường cao nhất (*lấy từ cao xuống thấp*), kết quả cụ thể như sau: Số giáo viên được lấy phiếu biểu quyết chuyển trường là 22 đồng chí; lấy 03 đồng chí chuyển trường và 01 đồng chí có đơn xin chuyển trường theo nguyện vọng là 04 đồng chí có số phiếu đồng ý chuyển trường cao: Đỗ Thị C: Phiếu đồng ý chuyển trường 31/43 phiếu = 72,09%; Hoàng Minh Đoàn: Phiếu đồng ý chuyển trường 19/43 phiếu = 44,18%; Vũ Thị C: Phiếu đồng ý chuyển trường 33/43 phiếu = 76,74%; Phan Thị T (đã có đơn xin chuyển trường không bỏ phiếu)

Khi nhận được các ý kiến của các trường học về bất cập của Quyết định ban hành kèm theo quy chế số 1842/QĐ-UBND của UBND huyện, hiện nay đã quá 5 năm và không phù hợp với thực tế hiện nay. Ngày 05/6/2021 khi trường đang tiến hành họp xét thì nhận được thông báo của Phòng GD&ĐT huyện, trường chờ UBND huyện ban hành quy chế điều động, biệt phái, thuyên chuyển mới trường sẽ tổ chức xét lại.

Ngày 12/7/2021, UBND huyện ban hành Quyết định số 1940/QĐ-UBND về ban hành quy chế điều động, biệt phái, thuyên chuyển, tiếp nhận viên chức, viên chức quản lý các trường học thuộc UBND huyện Y; ngày 16/8/2021, Lãnh đạo phòng Giáo dục và đào tạo huyện kiểm tra công tác chuẩn bị năm học 2021-2022 và đối thoại trực tiếp với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường PTDTBT Tiểu học N theo kế hoạch số 64/KH-PGDĐT, ngày 13/8/2021 của Phòng GD&ĐT huyện Y.

Thực hiện nội dung họp thống nhất xét điều động giáo viên ngày 17/8/2021; ngày 18/8/2021 Trường căn cứ Quyết định số 1940/QĐ-UBND, ngày 12/7/2021 về ban hành quy chế điều động, biệt phái, thuyên chuyển, tiếp nhận viên chức, viên chức quản lý các trường học thuộc UBND huyện Y. Trường PTDTBTTH N tiếp tục họp xét giáo viên dôi (dư lần 4) theo quy chế mới có tổng số cán bộ viên chức dự họp là 44/46 đồng chí vắng 02 đồng chí có lý do. Sau khi xin ý kiến tập thể về phương án họp xét được tập thể biểu quyết sử dụng phương án bỏ phiếu kín là 43/44 đồng chí; Trong đó 03 đồng chí cán bộ quản lý không thực hiện bỏ phiếu kín, đồng chí Vũ Thị C không nhất trí. Tổng số giáo viên rà soát đủ tiêu chuẩn họp xét điều

động, tuyên chuyển là 27 đồng chí lấy 03 đồng chí chuyển trường và 01 đồng chí đã có đơn xin chuyển trường là 04 đồng chí chuyển trường. Kết quả kiểm phiếu các đồng chí có số phiếu đồng ý chuyển đi cao, thì trường lập danh sách đề xuất Phòng Giáo dục tham mưu ra quyết định điều động theo quy định gồm Vũ Thị C có số phiếu đồng ý chuyển đi 29/41 phiếu chiếm 70,7%; Đỗ Thị C có số phiếu đồng ý chuyển đi 23/41 phiếu chiếm 56%; Hoàng Minh Đoàn có số phiếu đồng ý chuyển đi 17/41 phiếu chiếm 41,4%; Phan Thị T có đơn xin chuyển trường theo nguyện vọng trường không đưa vào danh sách bỏ phiếu.

Ngày 19/8/2021 Trường PTDTBTTH N ban hành tờ trình số 77/TTr-TH, về tờ trình xem xét điều động giáo viên dôi dư năm học 2021-2022. Ngày 07/9/2021 Trường PTDTBTTH N tổ chức cuộc họp đọc Quyết định điều động viên chức năm học 2021-2022. Khi trao Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 cho đồng chí Vũ Thị C không nhận quyết định, hoa, quà lưu niệm của nhà trường, Ban Giám hiệu nhà trường đã tiến hành lập biên bản và ban hành báo cáo số 81/BC-TH ngày 07/9/2021 về việc viên chức không nhận quyết định điều động viên chức của UBND huyện gửi Phòng GD&ĐT. ngày 13/9/2021 Phòng GD&ĐT huyện đã có buổi làm việc với cán bộ viên chức trường và đồng chí Vũ Thị C. Căn cứ công văn 191/PGDDT ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Phòng GD&ĐT huyện Y; Quyết định số 1940/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của UBND huyện về Quyết định ban hành quy chế điều động, biệt phái, tuyên chuyển, tiếp nhận viên chức, viên chức quản lý các trường học thuộc UBND huyện Y; các bước thực hiện xét giáo viên dôi dư đề nghị UBND huyện điều động, tuyên chuyển viên chức là đúng quyết định số 1940/QĐ-UBND, đúng theo nội dung công văn 191/PGDDT.

Tại Văn bản số 131/CV-BHXXH, ngày 16/7/2024 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (BHXXH huyện Y) có quan điểm: Ngày 10/9/2021 Trường PTDTBTTH N thực hiện hồ sơ giao dịch số 05445/2021/00204 về việc báo giảm lao động Vũ Thị C theo quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của UBND huyện Y; ngày 29/11/2021 Trường PTDTBTTH S thực hiện hồ sơ giao dịch số 07150/2021/00204 về việc báo tăng lao động Vũ Thị C theo quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của UBND huyện Y; ngày 30/11/2021 Trường PTDTBTTH S thực hiện hồ sơ giao dịch số 07209/2021/00204 về việc báo tăng lao động Vũ Thị C nghỉ không lương từ tháng 11/2021.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 15/8/2024:

Nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của trình bày phạm vi yêu cầu khởi kiện: Yêu cầu Tòa án hủy các quyết định xử lý kỷ luật của Trường PTDTBTTH S đối với bà C; Buộc Trường PTDTBTTH N hoặc Trường PTDTBTTH S nhận bà C quay trở lại làm việc và trả lương và bảo hiểm cho bà C kể từ khi quay trở lại làm việc với mức lương hiện tại của bà C; Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện xem lại quy trình thực hiện kế hoạch biệt phái, luân chuyển giáo viên tại Trường PTDTBTTH N, cho bà C thôi việc và thu hồi quyết định 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 về việc điều động viên chức và xử lý kỷ luật đối với các trường hợp có liên quan trên cơ sở xác định các vi phạm; Yêu cầu Tòa án tuyên buộc Trường PTDTBTTH N và Trường

PTDTBTTH S liên đới trả lương cho bà C từ tháng 9/2021 đến tháng 7/2024 là 744.519.113 đồng; Yêu cầu buộc bị đơn phải bồi thường thiệt hại về tinh thần về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền bằng 30 tháng lương cơ sở là 70.200.000 đồng và bồi thường chi trả số tiền đóng bảo hiểm trong thời gian gần 03 năm từ năm 2021-2024; Giữ nguyên yêu cầu phạm vi khởi kiện theo đơn khởi kiện bổ sung ngày 13/6/2024 và bản tự khai bổ sung ngày 09/8/2024.

Người đại diện theo pháp luật của Bị đơn có quan điểm: Không nhất trí với bất cứ yêu cầu phạm vi khởi kiện của nguyên đơn. Trường PTDTBTTH S đã làm đúng theo trình tự thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Không có yêu cầu phản tố.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (UBND huyện Y) ông Nguyễn Văn Đ có quan điểm không nhất trí với toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện xem lại quy trình thực hiện kế hoạch biệt phái, luân chuyển giáo viên tại Trường PTDTBTTH N, cho bà C thôi việc và thu hồi quyết định 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện Y về việc điều động viên chức và xử lý kỷ luật đối với các trường hợp có liên quan trên cơ sở xác định các vi phạm. Tôi khẳng định Chủ tịch UBND huyện thực hiện đúng thẩm quyền theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Chủ tịch UBND huyện đã căn cứ vào hồ sơ, thủ tục đối với quy trình thực hiện việc điều động viên chức của Trường PTDTBTTH N và đề xuất của Phòng GD&ĐT huyện Y để có căn cứ ra quyết định số 5040/QĐ-UBND, khẳng định đây là quyết định đúng theo quy định của pháp luật nên yêu cầu của bà C đối với việc thu hồi quyết định này là không có căn cứ. Quyết định có hiệu lực luôn, ông Lê Ngọc V phải thực hiện theo quyết định do đó có căn cứ, thẩm quyền để thực hiện việc xử lý kỷ luật đối với viên chức chống thi hành quyết định. Và việc bà C yêu cầu trả lương và bảo hiểm là không có căn cứ. Không có yêu cầu độc lập.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (BHXH huyện Y) ông Nguyễn Văn L có quan điểm giữ nguyên ý kiến theo văn bản trình bày đã gửi cho Tòa án. Đối với yêu cầu của bà C đối với việc đóng bảo hiểm cho bà C thì chỉ có thể đóng bảo hiểm khi có phát sinh chi trả lương cho người lao động. Không có yêu cầu độc lập.

Tại Biên bản xác minh ngày 19/8/2024 tại Phòng GD&ĐT huyện Y đã thu thập được một số thông tin liên quan đến vụ án, ông Đỗ Văn H – Phó Trưởng phòng cho biết: Thực hiện Kết luận số 27/TB-UBND, ngày 28/5/2021 về thông báo kết luận phiên họp tháng 5 năm 2021 của UBND huyện Y, theo nội dung thông báo trên UBND huyện giao cho Phòng GD&ĐT phối hợp với chính quyền địa phương, xã, thị trấn, trường học xây dựng kế hoạch luân chuyển viên chức, viên chức quản lý các trường học trên địa bàn năm học 2021 – 2022. Căn cứ văn bản số 1816/SGDĐT-KHTC, ngày 28/12/2020 của Sở GD&ĐT tỉnh Hà Giang về việc giao chỉ tiêu biên chế kế hoạch giáo dục năm học 2021 – 2022, Phòng GD&ĐT đã ban hành văn bản số 191/PGDĐT, ngày 31/5/2021 về việc họp xét cử giáo viên thừa, dôi dư, luân chuyển công tác năm học 2021 – 2022. Theo đó Trường PTDTBTTH N rà soát có số lượng giáo viên dôi dư là 07 người, sau đó nhà trường đã tiến hành tổ chức họp xét giáo viên dôi dư, điều động công tác và làm quy trình các bước. Trên cơ sở đó ngày 14/8/2021 ban lãnh đạo Phòng

GD&ĐT đã họp thống nhất một số nội dung trong đó nhất trí giảm số lượng giáo viên dôi dư của Trường PTDTBTTH N từ 7 người xuống 4 người lý do có một số giáo viên xin chuyển vùng; ngày 22/8/2021 Phòng GD&ĐT tổ chức họp xét biệt phái, điều động giáo viên dôi dư tại các đơn vị trường học trên địa bàn năm học 2021 – 2022, trong đó có giáo viên xin chuyển trường theo nguyện vọng. Sau đó Phòng GD&ĐT có văn bản số 212/PGDDĐT, ngày 23/8/2021, về việc điều động viên chức sự nghiệp GD&ĐT năm học 2021 – 2022 gửi Phòng Nội vụ, lãnh đạo huyện Y xem xét các nội dung đề nghị, sau đó huyện làm quy trình các bước tiếp theo.

Tại biên bản xác minh ngày 20/8/2024 đối với ông Nguyễn Ngô Tô L – Hiệu trưởng Trường Tiểu học thị trấn Y cho biết: Từ tháng 9/2022 tôi chuyển đến công tác tại Trường Tiểu học thị trấn Y. Trước đây tôi công tác tại Trường PTDTBTTH N và giữ chức vụ Hiệu trưởng về vụ việc của bà Vũ Thị C khi đó tôi đang làm lãnh đạo quản lý, sau khi nhận được văn bản số 191/PGDDĐT, ngày 31/5/2021 về việc họp xét cử giáo viên thừa, dôi dư, luân chuyển công tác năm học 2021 – 2022, ngày 01/6/2021 nhà trường đã triển khai họp Ban Giám hiệu, Hội đồng nhà trường để xin ý kiến, lấy ý kiến rà soát giáo viên dôi dư, luân chuyển. Quá trình họp xét kết quả rà soát có 22 giáo viên trong diện dôi dư, luân chuyển trong đó có bà Vũ Thị C. Sau đó Ban Giám hiệu xin ý kiến đối với tập thể giáo viên về phương án xét, lấy tinh thần xung phong, bỏ phiếu kín, kết quả thống nhất phương án bỏ phiếu kín 41/43 ý kiến nhất trí. Ngày 02/6/2021 nhà trường đã tổ chức họp xét giáo viên dôi dư, kết quả tại phiên họp trong 22 đồng chí thuộc diện bỏ phiếu để luân chuyển, có 01 đồng chí xung phong xin luân chuyển đã chọn được 07 đồng chí phải luân chuyển trong đó có bà C với số phiếu nhất trí tán thành luân chuyển là 33/43 = 76,74%, sau khi công bố kết quả kiểm phiếu bà C có ý kiến đề nghị bóc thăm vì bỏ phiếu không công bằng, ngoài ra tại cuộc họp có hai ý kiến của các giáo viên về chưa đưa họ vào diện xét để luân chuyển chính vì đó ngày 05/6/2021 nhà trường tổ chức họp lần 2, kết quả đang họp xét thì phải dừng lại do nhận được văn bản số 596/UBND-VP, ngày 04/6/2021 của UBND huyện Y về việc tham mưu ban hành quy chế điều động, luân chuyển cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường học thuộc UBND huyện Y giai đoạn 2021 -2026. Đến ngày 16/8/2021 Phòng GD&ĐT huyện Y vào trường làm việc tiếp xúc, đối thoại với giáo viên toàn trường, kết quả Phòng yêu cầu nhà trường xét giáo viên rôi dư theo quyết định số 1940/QĐ-UBND, ngày 12/7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về quyết định ban hành Quy chế điều động, biệt phái, luân chuyển, tiếp nhận viên chức, viên chức quản lý các trường học thuộc UBND huyện Y. Đến ngày 17/8/2021 nhà trường tổ chức họp thống nhất nội dung xét điều động giáo viên đối với 28 đồng chí thuộc diện dôi dư, luân chuyển bằng hình thức bỏ phiếu kín, kết quả có 40/42 phiếu đồng chí nhất trí. Tại phiên họp bà C không nhất trí với hình thức bỏ phiếu kín đề nghị bóc thăm. Đến ngày 18/8/2021 nhà trường tổ chức họp xét giáo viên dôi dư, điều động, luân chuyển bằng hình thức bỏ phiếu kín kết quả và Vũ Thị C đạt 29/41 phiếu đồng ý biểu quyết nhất trí chuyển đi. Ngày 19/8/2021 bà C có đơn đề nghị đến đối với các nội dung họp xét giáo viên dôi dư, luân chuyển tôi đã xác nhận vào đơn để bà C gửi các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Ngày 19/8/2021 nhà trường có tờ trình số 77/TTr-TH, về việc xem xét điều động giáo viên dôi dư theo công văn số 191/PGDDĐT, ngày 31/5/2021 của Phòng GD&ĐT, sau đó Phòng GD&ĐT trình các văn bản thủ tục cho ủy ban nhân dân huyện

để xem xét ra quyết định luân chuyển sau khi UBND huyện ban hành quyết định số 5040/QĐ-UBND về việc điều động viên chức, ngay sau khi nhận được quyết định ngày 06/9/2021 nhà trường đã ban hành Giấy thôi trả lương đến ngày 07/9/2021 tiến hành trao quyết định cho bà C. Tuy nhiên bà C không nhận và có ý kiến vào biên bản giao nhận nhà trường đã tiến hành nộp lại cho Phòng GD&ĐT và UBND huyện để xử lý theo thẩm quyền, cùng ngày bà C có đơn khiếu nại đối với tôi, sau khi nhận được đơn khiếu nại của bà C ngày 08/9/2021 Phòng GD&ĐT đã mời tôi, lãnh đạo Trường PTDTBTTH S và bà C để giải quyết vướng mắc trong phân công công tác, công nhận quyết định điều động viên chức đối với bà Vũ Thị C, tiếp theo các thủ tục các bước giải quyết do Phòng GD&ĐT và UBND huyện chủ trì.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự đối với ông Nguyễn Văn Đ – Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (UBND huyện Y) có nội dung: Về việc thực hiện chủ trương luân chuyển giáo viên năm học 2021 - 2022 trên địa bàn huyện, xuất phát từ việc báo cáo của ngành chuyên môn cụ thể là Phòng GD&ĐT huyện, sau đó UBND huyện họp thường trực ban hành kết luận số 27/TB-UBND, ngày 28/5/2021, trong đó có nội dung chỉ đạo yêu cầu Phòng GD&ĐT rà soát viên chức giáo viên dôi dư trên địa bàn huyện năm học 2021 – 2022. Phòng GD&ĐT huyện đã ban hành văn bản số 191/PGDĐT, ngày 31/5/2021 để yêu cầu các trường học trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý của mình tiến hành rà soát viên chức dôi dư. Sau đó Trường PTDTBTTH N và một số trường khác tiến hành công tác này, quá trình thực hiện Trường PTDTBTTH N đã thực hiện theo đúng quy trình, trình tự đã quy định và hướng dẫn của cấp trên, việc thực hiện quy trình rà soát tại Trường PTDTBTTH N căn cứ vào quy chế số 1940/QĐ-UBND, ngày 12/7/2021 quy định về điều động, biệt phái, chuyển chuyển, tiếp nhận viên chức, viên chức quản lý thuộc UBND huyện, đồng thời căn cứ vào kết quả bỏ phiếu lựa chọn những người trong diện luân chuyển. Việc ban hành quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 về việc điều động viên chức đối bà C trên cơ sở cả một quá trình thực hiện theo quy định và việc này không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà C bởi lẽ khi được điều động công tác sang Trường PTDTBTTH S, bà C vẫn giữ nguyên được vị trí việc, làm khoảng cách về địa lý gần hơn, điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội ít khó khăn hơn, mặt khác bà C hiện người đã cao tuổi nên việc bố trí về khu vực thuận lợi để công tác cũng nhằm đảm bảo quyền và lợi ích cũng như sức khỏe đối với bà C, về hệ số, ngạch, bậc lương của bà C vẫn được giữ nguyên theo vị trí việc làm. Đây còn là trách nhiệm của viên chức bà C là đảng viên nên phải chấp hành sự phân công, điều động của cơ quan, tổ chức. Về quy trình luân chuyển bà C trước đó được thực hiện tại Trường PTDTBTTH N đã thực hiện đúng quy trình về bỏ phiếu lựa chọn người phải luân chuyển trên tinh thần dân chủ, công khai đúng quy định. Sau khi UBND huyện ban hành quyết định điều động viên chức đối với bà C đến Trường PTDTBTTH S có trách nhiệm trả lương khi bà C đến nhận công tác và thực hiện các nhiệm vụ công việc được phân công. Trường PTDTBTTH N đã ban hành giấy thôi trả lương nên không phải trả lương cho bà C; về quy trình xử lý kỷ luật tại Trường PTDTBTTH S đối với bà C là đúng quy định, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, vi phạm, cũng như về trình tự quy định các bước thực hiện xử lý kỷ luật đối với bà C được thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Việc Trường PTDTBTTH S không chi trả lương đối với bà C là đúng quy

định vì bà C không chấp hành quyết định về việc điều động viên chức của Ủy ban nhân dân huyện, không đến Trường PTDTBTTH S nhận nhiệm vụ, phân công công tác, mặc dù được thông báo nhiều lần tuy nhiên bà C không đến làm việc tại Trường PTDTBTTH S ngày nào, do vậy Trường PTDTBTTH S không tiến hành chi trả chế độ lương, bảo hiểm xã hội đối với bà C là đúng theo quy định tại điều 3 Nghị định 204/NĐ-CP, Bộ luật Lao động và các quy định khác của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn bà Vũ Thị C xin rút một phần phạm vi yêu cầu khởi kiện gồm: Yêu cầu hủy Quyết định xử lý kỷ luật số 01/QĐ-KL, ngày 04/4/2023 của Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S, về việc xử lý kỷ luật đối với bà Vũ Thị C và yêu cầu về giải quyết chế độ trợ cấp sau khi thôi việc theo quy định của pháp luật đối với bà Vũ Thị C. Giữ nguyên phạm vi các yêu cầu khởi kiện khác.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn và nguyên đơn trình bày quan điểm: Thực hiện kế hoạch luân chuyển viên chức hằng năm, năm học 2021 – 2022 tại Trường PTDTBTTH N, căn cứ Quyết định số 1842/QĐ-UBND, ngày 19/8/2016 của UBND huyện Y, Công văn số 191/PGDDT, ngày 31/5/2021 của Phòng GD&ĐT huyện Y, Trường PTDTBTTH N tổ chức họp xét giáo viên dôi dư để luân chuyển theo các biên bản họp ngày 01/6/2021, ngày 02/6/2021, ngày 05/6/2021, thời điểm này quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 1842/QĐ-UBND và Công văn 191/PGDDT đang còn hiệu lực pháp luật thi hành, trường N đang thực hiện theo đúng tinh thần hướng dẫn tại các văn bản này và chưa có văn bản nào thay thế, tuy nhiên trường N không tiếp tục thực hiện các nội dung của các văn bản hướng dẫn nói trên mà tự ý dừng không thực hiện việc điều động, biệt phái theo kết quả tại các cuộc họp trước đó là vi phạm quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp trên, tại cuộc họp ngày 05/6/2021 trường N đã tự ý dừng cuộc họp xét điều động viên chức để chờ quy chế mới, trong khi không có văn bản nào của cấp trên chỉ đạo về dừng thực hiện Quyết định số 1842/QĐ-UBND và Công văn 191/PGDDT đang còn hiệu lực. Văn bản số 596/UBND-VP, ngày 04/6/2021 của UBND huyện Y về việc tham mưu ban hành quy chế điều động, luân chuyển cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường học thuộc UBND huyện Y giai đoạn 2021 - 2026, tại nơi gửi và nơi nhận không ghi trường N và cũng không có nội dung nào yêu cầu trường N dừng thực hiện biệt phái viên chức dôi dư theo Quyết định ban hành quy chế số 1842/QĐ-UBND, trường N đã tự ý dừng việc điều động biệt phái viên chức vi phạm nghiêm trọng văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên; nhà trường chưa chủ động xây dựng phương án xem xét các tiêu chí về điều động đối với từng viên chức, chưa thực hiện việc quy hoạch, không thực hiện đúng nội dung quy định trong quy chế về điều động biệt phái viên chức tại Điều 4, Điều 9 của quy chế; về quy trình điều động biệt phái, bằng hình thức bỏ phiếu kín là vi phạm quy chế đã ban hành ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà C như đã đánh đồng tất cả các tiêu chí để họp xét mà không xem xét đến từng điều kiện hoàn cảnh của từng cá nhân cụ thể như tuổi đời, sức khỏe, sự cống hiến, số lần thực hiện luân chuyển, điều động, vi phạm nguyên tắc lãnh đạo của Đảng, làm triệt tiêu vai trò của các tổ chức đoàn thể bảo vệ cho người lao động. Ngay sau khi có kết quả bỏ phiếu bà C đã có đơn khiếu nại nhưng không được xem xét giải quyết, có dấu hiệu bao che, vi phạm nghiêm trọng quy định về rà soát, điều động viên chức cũng như quy định của pháp luật. Trường N không thực hiện quy trình rà soát để biệt phái viên chức mà tiến hành rà soát để điều động viên chức tại các cuộc họp ngày 17/8/2021, 18/8/2021 là vi

phạm Luật Viên chức, vi phạm Điều 27 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Chính vì vi phạm nêu trên dẫn đến bà C đã có đơn khiếu nại nhưng không được giải quyết, dẫn đến việc khiếu nại kéo dài. Trường N vẫn chưa giao được Quyết định số 5040/QĐ-UBND huyện cho bà C; đối với trường S ban hành các Quyết định kỷ luật đối với bà C và xác định hành vi vi phạm của bà C vi phạm nghĩa vụ về không chấp hành phân công công tác của người có thẩm quyền cụ thể là Quyết định số 5040/QĐ-UBND, đây là Quyết định điều động chứ không phải quyết định phân công công tác; đối với quy định tại Điều 48 về quản lý viên chức của Luật Viên chức và tại Điều 26 về bố trí phân công công tác của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 do vậy trường S chưa thực hiện việc quản lý viên chức đối với bà C, nên việc ra quyết định xử lý kỷ luật đối với bà C là không đúng thẩm quyền. Về xác định hành vi vi phạm của bà C để xử lý kỷ luật là việc làm rất quan trọng, trường S xác định không đúng làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà C; đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là UBND huyện Y căn cứ Điều 36 Luật Viên chức không có quy định điều động viên chức mà chỉ có quy định về biệt phái viên chức, Điều 27 của Nghị định 115/2020/NĐ-CP cũng có quy định về biệt phái viên chức vì vậy UBND huyện không có thẩm quyền ban hành Quyết định điều động đối với viên chức, do đó trường S không thể tiếp nhận viên chức theo Quyết định số 5040/QĐ-UBND được và Quyết định này không làm phát sinh hiệu lực tại thời điểm thi hành, đối với viên chức có quyền từ chối không thực hiện Quyết định không đúng đối với mình theo quy định tại khoản 6 Điều 11 của Luật Viên chức. Trong suốt 28 năm công tác bà C đều chấp hành đầy đủ sự phân công điều động của tổ chức và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, tại thời điểm trường N tiến hành họp xét khi đó bà C đã 52 tuổi không nằm trong độ tuổi phải luân chuyển điều động theo quyết định ban hành kèm theo quy chế 1842/QĐ-UBND, tuy nhiên đến tháng 8/2021 nhà trường vẫn tiến hành đưa vào danh sách họp xét theo quyết định ban hành kèm theo quy chế số 1940/QĐ-UBND, ngày 12/7/2021 bản thân bà C đã bị điều động biệt phái tới 6 lần. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn trình bày quan điểm: Tôi không nhất trí với toàn bộ yêu cầu phạm vi khởi kiện của nguyên đơn và khẳng định việc xử lý kỷ luật tại trường S là đúng thẩm quyền, đúng thời hạn thời hiệu, đúng trình tự thủ tục, tính chất, mức độ hành vi vi phạm.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (UBND huyện Y) ông Nguyễn Văn Đ giữ nguyên quan điểm của mình đồng thời khẳng định việc Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 về việc điều động viên chức đối với bà C không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà C, bởi lẽ vẫn giữ nguyên vị trí việc làm, giữ nguyên ngạch, bậc, lương, phụ cấp, mặt khác giải quyết dứt điểm tình trạng thừa thiếu giáo viên tại các trường học trên địa bàn. Việc thực hiện quy trình rà soát họp xét giáo viên dôi dư đề nghị biệt phái tại trường N và việc xử lý kỷ luật tại trường S là đúng trình tự, quy trình, quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Trường PTDTBT Tiểu học N) ông Hoàng Liên T giữ nguyên quan điểm của mình đồng thời khẳng định việc rà soát họp xét giáo viên dôi dư đề nghị biệt phái tại

trường N được thực hiện đúng quy định của pháp luật, quy trình thực hiện đảm bảo quyền lợi của những người thuộc diện dôi dư luân chuyển.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt của Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (BHXH huyện Y) ông Nguyễn Văn L giữ nguyên quan điểm trình bày: Về việc dùng đóng BHXH, BHYT, BHTN của bà Vũ Thị C tại Trường PTDTBTTH N căn cứ vào Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của UBND huyện Y và hồ sơ giao dịch số 05445/2021/00204, ngày 10/9/2021; về việc không đóng BHXH, BHYT, BHTN của bà Vũ Thị C tại Trường PTDTBTTH S căn cứ vào hồ sơ giao dịch số 07209/2021/00204, ngày 30/11/2021; về việc chốt sổ BHXH tại trường PTDTBT Tiểu học Sùng Thái căn cứ theo Quyết định số 08/QĐ-KL, ngày 12/5/2023 và hồ sơ giao dịch số 03516/2023/00204, ngày 13/6/2023; bà Vũ Thị C, Mã số BHXH 1097014862, sinh ngày 05/9/1970, thời gian tham gia BHXH là 28 năm 6 tháng. Căn cứ Điều 54, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, bà C đã đủ điều kiện hưởng lương hưu theo quy định. Cho đến thời điểm hiện tại tại Cơ quan BHXH huyện chưa nhận được yêu cầu từ phía bà C về chốt đóng thời gian đóng bảo hiểm xã hội. Đơn vị sẽ thực hiện khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động. Về việc giải quyết vụ án tối đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. BHXH huyện Y không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Y, tỉnh Hà Giang phát biểu về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, các đương sự trong vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm về việc giải quyết vụ án:

1. Về Việc chấp hành pháp luật Tổ tụng của những người tham gia tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà, nguyên đơn, bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án chấp hành đầy đủ pháp luật tố tụng dân sự đã quy định.

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, khoản 2 Điều 244, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Lao động năm 2019; khoản 1, khoản 3 Điều 16, khoản 1, khoản 3, khoản 7 Điều 17, khoản 1 Điều 19, điểm a, điểm b khoản 1 Điều 53 Luật Viên chức năm 2010 (sửa đổi bổ sung năm 2019); khoản 2 Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2019); khoản 2 Điều 5 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; khoản 1 Điều 19, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 3, khoản 1 Điều 8 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; điểm a khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu phạm vi khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu hủy Quyết định xử lý kỷ luật số 01/QĐ-KL, ngày 04/4/2023 của Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S, về việc xử lý kỷ luật đối với bà Vũ Thị C; yêu cầu về giải quyết chế độ trợ cấp sau khi thôi việc theo quy định của pháp luật đối với bà Vũ Thị C.

- Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu phạm vi khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị C.

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trình bày của các đương sự, ý kiến đại diện của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Việc chấp hành pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, chấp hành đầy đủ pháp luật tố tụng dân sự đã quy định.

[2] Về việc vắng mặt của những tham gia tố tụng là người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm UBND huyện Y, BHXH huyện Y, Trường PTDTBTTH N, tuy nhiên họ đã có văn bản ủy quyền cho người khác tham gia tố tụng và những người được ủy quyền của (UBND huyện Y, Trường PTDTBTTH N) đều có mặt tại phiên tòa; đối với người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (BHXH huyện Y) vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có đơn xin xét xử vắng mặt và có quan điểm về việc giải quyết vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

[3] Về Thẩm quyền giải quyết vụ án nguyên đơn bà Vũ Thị C khởi kiện “Tranh chấp về quyết định kỷ luật đối với viên chức và bồi thường thiệt hại về chế độ tiền lương, trợ cấp và bảo hiểm xã hội” đối với bị đơn là Trường PTDTBTTH S có trụ sở tại thôn Hồng Ngải C, xã Sùng Thái, huyện Y, tỉnh Hà Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y theo quy định tại khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về quan hệ pháp luật: Bà Vũ Thị C làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các quyết định về kỷ luật viên chức của Trường PTDTBTTH S đối với bà C; buộc

Trường PTDTBTTH S hoặc Trường PTDTBTTH N nhận bà C trở lại làm việc, buộc Trường PTDTBTTH S hoặc Trường PTDTBTTH N liên đới bồi thường giải quyết chế độ tiền lương, phụ cấp và bảo hiểm xã hội tháng 9/2021 đến tháng 7/2024 là 744.519.113 đồng, trường hợp khi thôi việc thì giải quyết chế độ trợ cấp sau khi thôi việc; buộc UBND huyện Y xem xét lại toàn bộ quy trình thực hiện việc luân chuyển giáo viên tại Trường PTDTBTTH N và thu hồi Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 về việc điều động viên chức. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết đã xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp về trường hợp bị xử lý kỷ luật viên chức theo hình thức buộc thôi việc và bồi thường thiệt hại”. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận thấy cần xác định lại quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp lao động, về xử lý kỷ luật đối với viên chức theo hình thức buộc thôi việc và bồi thường thiệt hại”.

[5] Về thời hiệu khởi kiện: Tại khoản 3 Điều 190 Bộ luật Lao động năm 2019 quy định: “Thời hiệu yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp lao động cá nhân là 01 năm kể từ ngày phát hiện ra hành vi mà bên tranh chấp cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm”. Trong vụ án này, xác định ngày nguyên đơn biết quyền và lợi ích hợp pháp của họ bị xâm hại là ngày 12/5/2023 (ngày bà Vũ Thị C nhận được Quyết định số 08/QĐ-KL, ngày 12/5/2023 của Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S về việc kỷ luật viên chức “Buộc thôi việc” đối với bà C). Theo đó, ngày 22/4/2024 bà Vũ Thị C nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện Y đề nghị giải quyết, nên vụ án vẫn còn thời hiệu khởi kiện.

[6] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn hủy các Quyết định xử lý kỷ luật số 04/QĐ-KL, ngày 14/4/2023 và Quyết định số 08/QĐ-KL, ngày 12/5/2023 của Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S, về việc xử lý kỷ luật đối với bà Vũ Thị C. Vì Ban Giám hiệu và Hội đồng nhà trường đã ban hành rất nhiều văn bản trái pháp luật. Cho đến thời điểm hiện nay UBND huyện Y là cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc quản lý viên chức. Việc ban hành Quyết định điều động viên chức đối với bà C không đúng quy định của pháp luật, quyết định này đang trong thời hạn giải quyết khiếu nại. Trường PTDTBTTH S ban hành các văn bản làm việc, các Quyết định xử lý kỷ luật đối với viên chức Quyết định số 04/QĐ-KL, ngày 14/4/2023, Quyết định số 08/QĐ-KL, ngày 12/5/2023 là trái thẩm quyền, không đúng quy định của pháp luật.

[7] Về thẩm quyền xử lý kỷ luật: Bà Vũ Thị C là viên chức không giữ chức vụ quản lý, được điều động từ Trường PTDTBTTH N đến Trường PTDTBTTH S theo Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của UBND huyện Y về việc điều động viên chức, Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 06/9/2021, nên kể từ ngày 06/9/2021 bà Vũ Thị C là viên chức thuộc quyền quản lý của Trường PTDTBTTH S; Trường PTDTBTTH S là đơn vị sự nghiệp công lập do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thành lập và UBND cấp huyện quản lý. Phòng GD&ĐT giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục đối với nhà trường. Do đó Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quản lý viên chức nên có thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với viên chức thuộc quyền quản lý của mình khi có vi phạm, theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật

cán bộ, công chức, viên chức. Tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, quy định: “2. Đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quản lý viên chức tiến hành xử lý kỷ luật và quyết định hình thức kỷ luật.”

[8] Về thời hạn, thời hiệu xử lý kỷ luật: Bà Vũ Thị C bị điều động công tác từ ngày 06/9/2021 theo Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của UBND huyện Y, nhưng bà C không chấp hành các nội dung ghi trong quyết định, nên xác định ngày bà C vi phạm là ngày 06/9/2021, tuy nhiên đến ngày 14/4/2023 Trường PTDTBTTH S mới ban hành quyết định xử lý kỷ luật đối với bà C bằng hình thức “Cảnh cáo”. Như vậy thời hạn kể từ ngày vi phạm cho đến ngày bị xử lý kỷ luật nêu trên là 01 năm 07 tháng 08 ngày. Việc xử lý kỷ luật đối với bà Vũ Thị C đã hết thời hạn xử lý kỷ luật, tuy nhiên vẫn trong thời hiệu xử lý kỷ luật. Tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức như sau: “2. Thời hiệu, thời hạn xử lý kỷ luật đối với viên chức thực hiện theo Điều 53 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức”. Tại khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức có quy định “7. Sửa đổi, bổ sung Điều 53 như sau: Điều 53. Thời hiệu, thời hạn xử lý kỷ luật: 1. Thời hiệu xử lý kỷ luật là thời hạn mà khi hết thời hạn đó thì viên chức có hành vi vi phạm không bị xử lý kỷ luật. Thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm có hành vi vi phạm. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, thời hiệu xử lý kỷ luật được quy định như sau: a) 02 năm đối với hành vi vi phạm ít nghiêm trọng đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách; b) 05 năm đối với hành vi vi phạm không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này; 3. Thời hạn xử lý kỷ luật đối với viên chức là khoảng thời gian từ khi phát hiện hành vi vi phạm của viên chức đến khi có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền. Thời hạn xử lý kỷ luật không quá 90 ngày; trường hợp vụ việc có tình tiết phức tạp cần có thời gian thanh tra, kiểm tra để xác minh làm rõ thêm thì thời hạn xử lý kỷ luật có thể kéo dài nhưng không quá 150 ngày”.

[9] Về căn cứ xử lý kỷ luật: Trường PTDTBTTH S đã thực hiện đúng việc tiếp nhận viên chức được điều động, khi thấy bà C không đến trường để nhận nhiệm vụ và phân công công tác nhà trường đã 03 lần thông báo bằng văn bản yêu cầu bà C đến nhận nhiệm vụ công tác cụ thể là các thông báo số 01/TB-BGH, ngày 08/3/2023 (lần 1) yêu cầu bà C có mặt tại nhà trường hồi 08 giờ 00 phút, ngày 13/3/2023; thông báo số 02/TB-BGH, ngày 14/3/2023 (lần 2) yêu cầu bà C có mặt tại nhà trường hồi 08 giờ 00 phút, ngày 20/3/2023; thông báo số 03/TB-BGH, ngày 21/3/2023 (lần 3) yêu cầu bà C có mặt tại nhà trường hồi 08 giờ 00 phút, ngày 27/3/2023, nhưng bà C đều vắng mặt mà không có lý do chính đáng; bà C đã không chấp hành sự phân công, điều động viên chức, trong thời gian thi hành hình thức kỷ luật “Cảnh cáo” bà C tiếp tục tái phạm, không đến trường làm việc, hành vi của bà C làm ảnh hưởng đến việc quản lý chuyên môn của nhà trường, gây bức xúc trong cán bộ, giáo viên, nhân viên của ngành giáo dục. Hành vi của bà Vũ Thị C đã vi phạm những điều viên chức không được làm, vi phạm nghĩa vụ của viên chức trong hoạt động nghề nghiệp quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 16, khoản 1, khoản 3, khoản 7 Điều 17, khoản 1 Điều 19 Luật Viên chức năm

2010, sửa đổi bổ sung năm 2019. Tại khoản 1, khoản 3 Điều 16 của Luật này có quy định về nghĩa vụ chung của viên chức trong đó có nội dung: “1. Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam và pháp luật của Nhà nước; 3. Có ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm trong hoạt động nghề nghiệp; thực hiện đúng các quy định, nội quy, quy chế làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập”; Tại khoản 1, khoản 3 Điều 17 của Luật này có quy định về nghĩa vụ của viên chức trong hoạt động nghề nghiệp trong đó có nội dung: “1. Thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ được giao bảo đảm yêu cầu về thời gian và chất lượng; 3. Chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền; 7. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật”; Tại khoản 1 Điều 19 của Luật này có quy định những việc viên chức không được làm trong đó có nội dung: “1. Trốn tránh trách nhiệm, thoái thác công việc hoặc nhiệm vụ được giao; gây bè phái, mất đoàn kết; tự ý bỏ việc; tham gia đình công”.

[10] Về quy trình xử lý kỷ luật đối với Quyết định kỷ luật viên chức số 04/QĐ-KL, ngày 14/4/2023: Trong các ngày 29/3/2023, 06/4/2023, 10/4/2023 Trường PTDTBTTH S đã gửi giấy triệu tập về việc xem xét kỷ luật viên chức gửi cho bà Vũ Thị C, cụ thể giấy triệu tập xem xét kỷ luật viên chức số 03/GTT-TH, ngày 29/3/2023 yêu cầu bà C có mặt hồi 08 giờ ngày 03/4/2023; giấy triệu tập số 04/GTT-TH, ngày 06/4/2023 yêu cầu bà C có mặt hồi 08 giờ ngày 10/4/2023; giấy triệu tập số 05/GTT-TH, ngày 10/4/2023 yêu cầu bà C có mặt hồi 08 giờ ngày 13/4/2023, bà C đã nhận được các giấy triệu tập nhưng không đến Trường PTDTBTTH S để làm việc, Trường PTDTBTTH S đã lập biên bản về việc bà Vũ Thị C vắng mặt không lý do. Ngày 09/4/2021 Trường PTDTBTTH S ban hành Quyết định 04/QĐ-TH, về việc thành lập Hội đồng kỷ luật viên chức (thành phần Hội đồng kỷ luật đúng quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP). Ngày 13/4/2023 Hội đồng kỷ luật viên chức tiến hành họp kỷ luật đối với bà Vũ Thị C, bà C vắng mặt không có lý do. Kết quả 100% các thành viên Hội đồng kỷ luật viên chức bỏ phiếu kín tán thành kỷ luật viên chức đối với bà C bằng hình thức “Cảnh cáo”. Ngày 14/4/2023 Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S ban hành Quyết định số 04/QĐ-KL, về việc kỷ luật viên chức bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với bà Vũ Thị C.

[11] Về quy trình xử lý kỷ luật đối với Quyết định kỷ luật viên chức số 08/QĐ-KL, ngày 12/5/2023: Sau khi có Quyết định kỷ luật viên chức số 04/QĐ-KL, các ngày 14/4/2023, trong các ngày 17/4/2023, 21/4/2023 Trường PTDTBTTH S đã gửi thông báo về việc mời bà Vũ Thị C đến trường nhận nhiệm vụ, cụ thể, thông báo mời làm việc số 04/TB-BGH ngày 14/4/2023 yêu cầu bà C có mặt hồi 08 giờ ngày 17/4/2023; thông báo mời làm việc số 05/TB-BGH ngày 17/4/2023 yêu cầu bà C có mặt hồi 08 giờ ngày 19/4/2023; thông báo mời làm việc số 06/TB-BGH ngày 21/4/2023 yêu cầu bà C có mặt hồi 08 giờ ngày 24/4/2023, bà C đã nhận được các thông báo trên nhưng bà C không có mặt, mà không có lý do chính đáng. Ngày 24/4/2023 Trường PTDTBTTH S họp toàn thể viên chức lấy ý kiến tập thể tiếp tục xử lý kỷ luật đối với bà Vũ Thị C, kết quả 100% các đồng chí có mặt tại cuộc họp nhất trí xem xét kỷ luật đối với bà C. Ngày 26/4/2023 Trường PTDTBTTH S ban hành Quyết định số 05/QĐ-TH, về việc thành lập Hội đồng kỷ luật viên chức (thành phần Hội đồng kỷ luật đúng quy định tại khoản 2 Điều 35

Nghị định số 112/2020/NĐ-CP). Trong các ngày 26/4/2023, 28/4/2023, 04/5/2023 Trường PTDTBTTH S có giấy triệu tập gửi bà Vũ Thị C đến trường để xem xét kỷ luật viên chức, bà C đã nhận các giấy triệu tập trên nhưng bà không có mặt mà không có lý do chính đáng. Ngày 11/5/2023 Hội đồng kỷ luật viên chức 2023 Trường PTDTBTTH S tiến hành họp kỷ luật đối với bà C, tại phiên họp vắng mặt bà Vũ Thị C không có lý do. Kết quả Hội đồng kỷ luật viên chức tiến hành bỏ phiếu kín tán thành kỷ luật viên chức đối với bà Vũ Thị C bằng hình thức “Buộc thôi việc” (05/05 phiếu = 100%). Ngày 12/5/2023 Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S ban hành Quyết định số 08/QĐ-KL, về việc kỷ luật viên chức bằng hình thức “Buộc thôi việc” đối với bà Vũ Thị C.

[12] Hội đồng xét xử nhận thấy: Về thẩm quyền xử lý kỷ luật đã nêu tại mục [7]; về thời hạn, thời hiệu xử lý kỷ luật đã nêu tại mục [8]; về căn cứ xử lý kỷ luật đã nêu tại mục [9]; về quy trình xử lý kỷ luật đối với Quyết định kỷ luật viên chức số 04/QĐ-KL, ngày 14/4/2023 đã nêu tại mục [10]; về quy trình xử lý kỷ luật đối với Quyết định kỷ luật viên chức số 08/QĐ-KL, ngày 12/5/2023 đã nêu tại mục [11] là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật cụ thể: Kể từ khi Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 được ban hành và có hiệu lực từ ngày 06/9/2021 trong suốt quá trình đó đến nay bà Vũ Thị C đã không chấp hành sự phân công, điều động viên chức của người có thẩm quyền, việc bà C không đến Trường PTDTBTTH S làm việc làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của nhà trường hành vi của bà đã vi phạm những điều viên chức không được làm, vi phạm nghĩa vụ của viên chức. Đối với Quyết định kỷ luật viên chức số 04/TH-KL, ngày 14/4/2023 và Quyết định kỷ luật viên chức số 08/QĐ-KL, ngày 12/5/2023, Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S đã ban hành đúng với trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; trong thời gian thi hành kỷ luật “Cảnh cáo” bà C tiếp tục có hành vi vi phạm, không đến trường nhận nhiệm vụ do đó việc áp dụng hình thức kỷ luật “Buộc thôi việc” đối với bà C là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi vi phạm của bà Vũ Thị C, đúng với quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức, do đó không có căn cứ chấp nhận yêu cầu hủy các Quyết định xử lý kỷ luật số 04/TH-KL, ngày 14/4/2023 và Quyết định kỷ luật viên chức số 08/QĐ-KL, ngày 12/5/2023 của Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S đối với bà Vũ Thị C.

[13] Về việc giải quyết khiếu nại: Sau khi Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của UBND huyện Y về điều động viên chức được ban hành, ngày 29/9/2021 bà C đã có đơn khiếu nại đến UBND huyện Y đối với Quyết định số 5040/QĐ-UBND; ngày 03/12/2021 UBND huyện Y ban hành Quyết định số 7105/QĐ-UBND, về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Do không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của UBND huyện Y ngày 07/12/2021 bà C đã làm đơn khiếu nại Quyết định số 7105/QĐ-UBND, ngày 03/12/2021 của UBND huyện Y lên Chủ tịch UBND tỉnh H nhưng từ đó đến nay chưa được giải quyết là không đúng. Tại Thông báo số 37/TB-SNV, ngày 27/6/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang về việc

thông báo không thụ lý đơn tố cáo, theo nội dung của văn bản này có nêu “Trên cơ sở kết quả xác minh thông tin về người tố cáo và điều kiện thụ lý tố cáo; thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh H tại Văn bản số 1130/VP-NCPC, ngày 27/6/2023 về việc giao cho Sở Nội vụ thông báo kết quả xử lý đơn của công dân Nguyễn Thị Trang Anh. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 29 Luật Tố cáo năm 2018, Sở Nội vụ thông báo không thụ lý tố cáo của công dân Nguyễn Thị Trang Anh với những lý do như sau”: Quyết định số 1940/QĐ-UBND, ngày 12/7/2021 của UBND huyện Y về ban hành Quy chế điều động, biệt phái, chuyển chuyên, tiếp nhận viên chức, viên chức quản lý các trường học thuộc UBND huyện Y và Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện Y về điều động viên chức đối với bà Vũ Thị C là các quyết định mang tính chất nội bộ, vì vậy khiếu nại về 02 quyết định nêu trên thuộc trường hợp các khiếu nại không được thụ lý giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Khiếu nại năm 2011. Việc tố cáo xuất phát từ vụ việc khiếu nại đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật và người tố cáo không cung cấp được thông tin, tài liệu chứng cứ để xác định hành vi vi phạm pháp luật của tập thể lãnh đạo UBND huyện Y trong việc thực hiện nhiệm vụ”. Tại văn bản số 252-ĐT/TU, ngày 12/12/2021 của Tỉnh ủy Hà Giang về việc chuyển đơn bà Vũ Thị C giáo viên Trường PTDTBTTH N khiếu nại Quyết định số 7105/QĐ-UBND, ngày 03/12/2021 của UBND huyện Y về giải quyết khiếu nại, cho Chủ tịch UBND huyện Y để xem xét giải quyết theo thẩm quyền. Tại Biên bản làm việc ngày 30/12/2021 Trường PTDTBTTH N, với thành phần tham gia gồm đại diện Ủy ban nhân dân huyện, Thanh tra huyện, các phòng ban chuyên môn, trường học, tại buổi làm việc đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện Y đã đánh giá toàn bộ quy trình, trình tự tham mưu cho UBND huyện ban hành Quyết định điều động đối với viên chức Vũ Thị C là đúng các quy định, tuy nhiên huyện sẽ cần nhắc xem xét đến điều kiện hoàn cảnh gia đình và nguyện vọng của cá nhân đồng chí Vũ Thị C. Hội đồng xét xử nhận thấy việc giải quyết khiếu nại của bà C đã được rất nhiều các cơ quan chức năng giải quyết do đó việc bà C cho rằng Trường PTDTBTTH S ban hành Quyết định kỷ luật đối với bà đang trong thời gian chờ kết quả giải quyết khiếu nại là không có căn cứ để chấp nhận.

[14] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về buộc Chủ tịch UBND huyện Y xem xét lại toàn bộ quy trình thực hiện kế hoạch biệt phái, luân chuyển giáo viên tại trường Trường PTDTBTTH N. Thu hồi Quyết định số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 về việc điều động viên chức. Vì sau khi Quyết định số 5040/QĐ-UBND của UBND huyện Y bị khiếu nại, UBND huyện không có bất kỳ văn bản nào xử lý đối với bà C, bản thân bà C cũng không nhận được bất cứ văn bản nào về việc thôi trả lương, phụ cấp, nhưng trên thực tế bà C đã bị cắt lương và không đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 9/2021. Việc UBND huyện Y đã tự ý cắt lương, không đóng bảo hiểm xã hội cho bà C việc này không đúng quy định của pháp luật và đã ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà C. Trên cơ sở xác định được các vi phạm trong việc thực hiện chế độ luân chuyển, biệt phái thì tiến hành xử lý kỷ luật đối với Ban Giám hiệu Trường PTDTBTTH N theo quy định của pháp luật.

[15] Thực hiện văn bản số 191/PGDĐT ngày 31/5/2021 của Phòng GD&ĐT huyện Y về việc tổ chức họp xét cử giáo viên thừa luân chuyển, dôi dư chuyên công tác năm học 2021-2022, Trường PTDTBTTH N họp lấy ý kiến rà soát giáo viên dôi dư luân chuyển, trong quá trình họp xét ngày 05/6/2021 nhà trường nhận được văn bản số 596/UBND-VP ngày 04/6/2021 của UBND huyện Y, tỉnh Hà Giang về việc tham mưu ban hành Quy chế điều động, luân chuyển cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên các trường học thuộc UBND huyện Y giai đoạn 2021-2026 do vậy tập thể giáo viên thống nhất tạm dừng họp xét chờ ban hành quy chế mới. Việc dừng thực hiện theo Quyết định số 1842/QĐ-UBND, ngày 19/8/2016 về việc ban hành quy chế điều động, luân chuyển cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường học trên địa bàn huyện Y xuất phát từ thực tế những khó khăn vướng mắc từ số lượng viên chức thừa thiếu tại các trường học trên địa bàn, mặt khác có sự chỉ đạo trực tiếp từ cấp trên, vấn đề này đã được giải thích, gặp gỡ đối thoại trực tiếp của nhà trường, cấp trên với viên chức Trường PTDTBTTH N, do đó việc dừng thực hiện việc họp xét viên chức dôi dư theo Quyết định số 1842/QĐ-UBND, ngày 19/8/2016 của Trường PTDTBTTH N là theo quan điểm chỉ đạo của cấp trên. Ngày 12/7/2021, UBND huyện Y ban hành Quyết định số 1940/QĐ-UBND, ban hành Quy chế điều động, biệt phái, chuyển chuyên, tiếp nhận viên chức, viên chức quản lý các trường học thuộc UBND huyện Y. Ngày 16/8/2021 Phòng GD&ĐT huyện Y kiểm tra công tác chuẩn bị năm học 2021-2022 và đối thoại trực tiếp với Trường PTDTBTTH N, tại buổi đối thoại ông Đỗ Văn H - Phó Trưởng Phòng GD&ĐT giao cho trường rà soát giáo viên dôi dư lập hồ sơ ra Trường PTDTBTTH S là 04 giáo viên để xem xét điều động. Ngày 17/8/2021 Trường PTDTBTTH N tiến hành họp thống nhất nội xét điều động giáo viên theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 1940/QĐ-UBND, ngày 12/7/2021 của UBND huyện Y, kết quả cuộc họp 40/42 người tham gia họp biểu quyết hình thức xét là bỏ phiếu kín, 02 người không nhất trí, đề nghị hình thức xét bốc thăm (trong đó có bà Vũ Thị C), thông qua biểu quyết tập thể thống nhất hình thức xét là bỏ phiếu kín. Ngày 18/8/2021 Trường PTDTBTTH N tổ chức họp xét giáo viên dôi dư điều động chuyển đơn vị công tác, kết quả 43/44 cán bộ, giáo viên tham gia họp nhất trí xét điều động bằng hình thức bỏ phiếu kín và có 41/43 giáo viên tham gia bỏ phiếu. Kết quả kiểm phiếu lấy số phiếu từ cao xuống thấp thì có 04 giáo viên thuộc diện điều động trong đó có bà Vũ Thị C (số phiếu 29/41 phiếu = 70,7%), trên cơ sở kết quả họp xét ngày 19/8/2021 Trường PTDTBTTH N có Tờ trình số 77/TTr-TH về việc xem xét điều động giáo viên dôi dư gửi Phòng GD&ĐT huyện Y. Hội đồng xét xử thấy việc họp xét để lựa chọn giáo viên trong diện dôi dư, để điều động, luân chuyển bằng hình thức bỏ phiếu kín thể hiện tính dân chủ của tập thể viên chức nhà trường, thể hiện sự công bằng minh bạch, ý chí của cả tập thể viên chức nhà trường, bảo đảm quyền và lợi ích của mọi người, ngoài ra còn thể hiện sự tín nhiệm của đồng nghiệp đối với bản thân những người được lựa chọn bỏ phiếu để điều động tại đơn vị công tác; đối với hình thức họp xét bốc thăm theo như đề nghị của bà C mang tính chất may rủi, không mang tính chất như đã nêu ở trên.

[16] Ngày 01/9/2021 UBND huyện Y ban hành Quyết định số 5040/QĐ-UBND, về việc điều động bà Vũ Thị C từ Trường PTDTBTTH N đến Trường PTDTBTTH S là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Luật Tổ chức chính

quyền địa phương và Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 1940/QĐ-UBND, ngày 12/7/2021 của UBND huyện Y việc điều động bà C là phù hợp với thực tiễn tại hai đơn vị trong đó Trường PTDTBTTH N đang dôi dư giáo viên, Trường PTDTBTTH S đang thiếu giáo viên, bà Vũ Thị C có đầy đủ điều kiện và không thuộc trường hợp chưa thực hiện điều động theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 1940/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND huyện Y, mặt khác xã Na Khê là xã biên giới nên điều kiện tự nhiên và xã hội khó khăn hơn so với xã Sùng Thái, bà Vũ Thị C đã công tác lâu năm tại khu vực xã biên giới Na Khê, việc điều động bà C đến Trường PTDTBTTH S không làm thay đổi vị trí, việc làm, chế độ, chính sách, hệ số lương, ngạch bậc, lương, một số phụ cấp của bà Vũ Thị C. Mặc dù Luật Viên chức và văn bản hướng dẫn thi hành không có quy định về điều động viên chức, tuy nhiên Quyết định số 5040/QĐ-UBND, về việc điều động viên chức của UBND huyện ban hành không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà C như đã nhận định ở trên, do đó không có căn cứ buộc UBND huyện Y thu hồi Quyết định này.

[17] Hội đồng xét xử thấy rằng không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu buộc Chủ tịch UBND huyện Y, tỉnh Hà Giang xem xét lại toàn bộ quy trình thực hiện kế hoạch biệt phái, luân chuyển giáo viên tại Trường PTDTBTTH N và thu hồi Quyết định 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021. Trên cơ sở xác định được các vi phạm trong thực hiện chế độ luân chuyển, biệt phái thì tiến hành xử lý kỷ luật đối với Ban Giám hiệu Trường PTDTBTTH N theo quy định pháp luật của bà Vũ Thị C như đã nhận định tại các mục [14], [15], [16] nêu trên.

[18] Đối với yêu cầu Tòa án tuyên buộc Trường PTDTBTTH N và trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Sùng Thái nhận bà Vũ Thị C trở lại làm việc và liên đới trả lương cho bà C từ tháng 9/2021 đến tháng 7/2024 là 744.519.113 đồng.

[19] Ngày 01/9/2021 UBND huyện Y ban hành Quyết định số 5040/QĐ-UBND, điều động bà Vũ Thị C từ Trường PTDTBTTH N đến Trường PTDTBTTH S, ngày 06/9/2021 Trường PTDTBTTH N có Giấy thôi trả lương cho bà Vũ Thị C là có căn cứ, bởi vì bà đã được điều động đến đơn vị khác, không còn làm việc tại Trường PTDTBTTH N do đó Trường PTDTBTTH N không có trách nhiệm nhận bà C trở lại làm việc, trả lương và thực hiện các chế độ khác đối với bà Vũ Thị C.

[20] Ngày 07/9/2021 Trường PTDTBTTH N tổ chức giao Quyết định điều động viên chức số 5040/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 của UBND huyện Y cho bà Vũ Thị C không nhận Quyết định, không đến Trường PTDTBTTH S để nhận nhiệm vụ công tác, chưa làm việc tại ngày nào tại Trường PTDTBTTH S, do vậy Trường PTDTBTTH S không có căn cứ để nhận bà C trở lại làm việc, chi trả lương cũng như thực hiện các chế độ khác đối với bà Vũ Thị C.

[21] Hội đồng xét xử nhận thấy việc Trường PTDTBTTH N và Trường PTDTBTTH S không trả lương cho bà Vũ Thị C là đúng theo quy định khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 3, khoản 1 Điều 8 của Nghị định Số: 204/2004/NĐ-CP, ngày 14/12/2004 của Chính phủ, quy định về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Tại khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 3 của Nghị định

Số: 204/2004/NĐ-CP, ngày 14/12/2004 có quy định về nguyên tắc xếp lương và phụ cấp chức vụ lãnh đạo, nguyên tắc trả lương và thực hiện chế độ tiền lương như sau: “2. Nguyên tắc trả lương. Việc trả lương phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức và nguồn trả lương (từ ngân sách nhà nước cấp hoặc hỗ trợ và từ các nguồn thu theo quy định của pháp luật dùng để trả lương) của cơ quan, đơn vị; 3. Nguyên tắc thực hiện chế độ tiền lương. d) Thực hiện việc xếp lương, chế độ phụ cấp lương, nâng bậc lương, trả lương, quản lý tiền lương và thu nhập phải theo đúng đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, điều kiện, chế độ được hưởng và các quy định khác của cơ quan có thẩm quyền”. Tại khoản 1 Điều 8 của Nghị định Số: 204/2004/NĐ-CP, ngày 14/12/2004 có quy định về Chế độ trả lương như sau “1. Chế độ trả lương gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức; nguồn trả lương và theo quy chế trả lương của cơ quan, đơn vị. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sau khi trao đổi với Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp có trách nhiệm xây dựng, ban hành quy chế trả lương để thực hiện đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị. Quy chế trả lương phải được gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để quản lý, kiểm tra và thực hiện công khai trong cơ quan, đơn vị. Việc trả lương trong lực lượng vũ trang thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành”.

[22] Đối với yêu cầu buộc bị đơn phải bồi thường thiệt hại về tinh thần về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền bằng 30 tháng lương cơ sở là 70.200.000 đồng và bồi thường chi trả số tiền đóng bảo hiểm trong thời gian gần 03 năm từ năm 2021-2024.

[23] Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định “1. Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác.”. Như vậy, yêu cầu bồi thường của bà Vũ Thị C là không có căn cứ bởi vì bà C đã không chấp hành sự phân công điều động của người có thẩm quyền, không đến Trường PTDTBTTH S nhận nhiệm vụ công tác, tự ý bỏ việc không có lý do chính đáng, hành vi của bà C làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của nhà trường, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội, vi phạm nghĩa vụ viên chức, vi phạm những điều viên chức không được làm. Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S ban hành các quyết định kỷ luật đối với bà Vũ Thị C là đúng theo quy định của pháp luật, Trường PTDTBTTH S không có hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà Vũ Thị C do đó không làm phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật dân sự; đối với yêu cầu buộc bị đơn bồi thường chi trả số tiền đóng bảo hiểm trong thời gian gần 03 năm từ năm 2021-2024, Hội đồng xét xử nhận thấy tại khoản 2 Điều 5 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định về nguyên tắc bảo hiểm xã hội như sau “2. Mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được tính trên cơ sở tiền lương tháng của người lao động. Mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện được tính trên cơ sở mức thu nhập tháng do người lao động lựa chọn”. Do bà C không đi làm không được trả lương nên không có cơ sở căn cứ để đóng bảo hiểm xã hội trong khoảng thời gian từ năm 2021-2024 nêu trên.

[24] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về hủy Quyết định xử lý kỷ luật số 01/QĐ-KL, ngày 04/4/2023 của Hiệu trưởng Trường PTDTBTTH S, về

việc xử lý kỷ luật đối với bà Vũ Thị C và yêu cầu giải quyết chế độ trợ cấp sau khi thôi việc theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bà C đã xin rút các yêu cầu khởi kiện này, xét thấy việc rút yêu cầu khởi kiện này là do nguyên đơn tự nguyện, căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với các yêu cầu này của nguyên đơn.

[25] Xét thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, người đại diện theo pháp luật của bị đơn, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa là có cơ sở cần chấp nhận.

[26] Xét thấy yêu cầu phạm vi khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ để chấp nhận như đã nhận định ở trên.

[27] Về án phí: Do nguyên đơn khởi kiện yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại do bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc và đã có đơn xin miễn án phí ngày 13/6/2024 nên cần xem xét miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, khoản 2 Điều 244, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Lao động năm 2019; khoản 1, khoản 3 Điều 16, khoản 1, khoản 3, khoản 7 Điều 17, khoản 1 Điều 19, điểm a, điểm b khoản 1 Điều 53 Luật viên chức năm 2010 (sửa đổi bổ sung năm 2019); khoản 2 Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2019); khoản 2 Điều 5 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; khoản 1 Điều 19, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 3, khoản 1 Điều 8 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP, ngày 14/12/2004 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; điểm a khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu phạm vi khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu hủy Quyết định xử lý kỷ luật số 01/QĐ-KL ngày 04/4/2023 của Hiệu trưởng Trường PTDTBTTTH S, về việc xử lý kỷ luật đối với bà Vũ Thị C; yêu cầu về giải quyết chế độ trợ cấp sau khi thôi việc theo quy định của pháp luật đối với bà Vũ Thị C.

2. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu phạm vi khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị C.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn, người đại diện theo pháp luật của bị đơn, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Trường PTDTBTTH N, UBND huyện Y) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Trường PTDTBTTH N, UBND huyện Y, BHXH huyện Y), người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (BHXH huyện Y) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Đạng